



Thứ sáu, ngày 27 tháng 4 năm 2018

Vietnam Daily Review

Nhịp hồi nhẹ

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 2/5/2018		•	
Week 30/4-4/5/2018		•	
Tháng 4/2018		•	

Điểm nhấn

- Phiên giao dịch hôm nay là một pha hồi nhẹ với sự hồi phục ở nhóm Ngân hàng và Chứng khoán
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm bao gồm VCB (+2.35 điểm); VNM (+2.10 điểm); PLX (+1.87 điểm); CTG (+1.42 điểm); MSN (+1.09 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm GAS (-5.76 điểm); NVL (-1.43 điểm); SAB (-1.39 điểm); VIC (-0.96 điểm); VJC (-0.82 điểm)
- Sau phiên giảm mạnh hôm qua, nhóm Ngân hàng và Chứng khoán đã có phiên hồi phục nhẹ, giúp chỉ số tăng nhẹ khi chốt phiên. Trái chiều với sự hồi phục này, GAS và NVL giảm mạnh và đóng cửa ở mức giá sàn.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay 4,748.8 đạt tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 23.05 điểm. Thị trường có 188 mã tăng và 98 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index tăng 5.40 điểm, đóng cửa tại 1,050.26 điểm. Với diễn biến tương tự, HNX-Index tăng 2.53 điểm, đạt mức 122.64 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã mua 141.9 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã FRT (518 tỷ), SSI (28.4 tỷ) và MSN (18.8 tỷ). Trái lại, họ bán ròng 7.5 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Thị trường đã có một phiên hồi nhẹ, dù buổi sáng chỉ số cũng đã có nhịp rơi sâu. Các cổ phiếu trụ có diễn biến trái ngược lẫn nhau. Trong khi PLX và nhóm Ngân hàng, Chứng khoán đều tăng điểm, GAS, NVL bị bán mạnh về giá sàn. Chỉ số VN-index đóng cửa ở mức 1,050.26 điểm, tương ứng với mức tăng 0.52%. Tuy là phiên hồi phục, thị trường vẫn còn rất rủi ro để xác định đáy. Nhà đầu tư vẫn nên ưu tiên hạ tỷ lệ margin xuống mức an toàn.

Phân tích kỹ thuật:

MBB_Gànn chạm đáy

(Vui lòng tải và xem **trang 2 báo cáo**)

(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem **trang 4 báo cáo**)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX **1050.26**
Giá trị: 4748.83 tỷ **5.4 (0.52%)**
Khối ngoại (ròng): 141.9 tỷ

HNX-INDEX **122.64**
Giá trị: 721.28 tỷ **2.52 (2.1%)**
Khối ngoại (ròng): -7.5 tỷ

UPCOM-INDEX **56.56**
Giá trị: 186.7 tỷ **0.87 (1.56%)**
Khối ngoại(ròng): 19.2 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	67.9	-0.45%
Giá vàng	1,318	0.08%
Tỷ giá USD/VND	22,760	-0.04%
Tỷ giá EUR/VND	27,466	-0.18%
Tỷ giá JPY/VND	20,817	-0.05%
LS liên NH 1 tháng	2.0%	-
LS TPCP 5 năm	3.5%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
FRT	517.95	VIC	234.70
SSI	28.35	HPG	69.90
MSN	18.80	VCB	41.55
PLX	14.28	VJC	37.60
ROS	12.95	BID	29.04

Nguồn: BSC Research

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

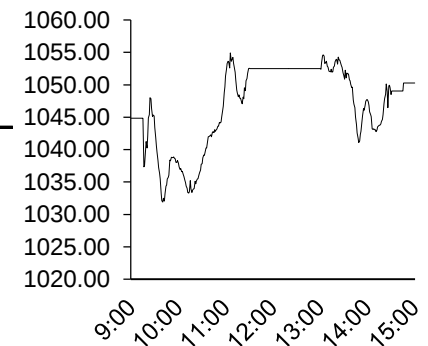
Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

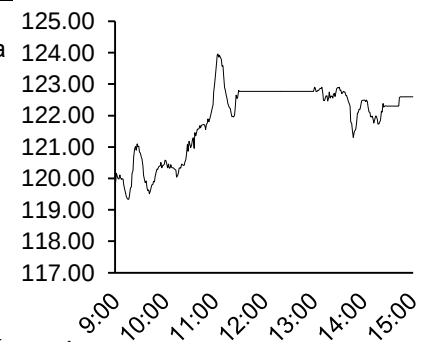
Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
MBB	6.5	29.9	27	37	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
GEX	0.6	36.8	14	40	NGỪNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn
PVS	4.8	18.2	8	23	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
LPB	1.4	15.0	6	18	NGỪNG BÁN	Giảm giá trung hạn
DS3	0.5	22.0	22	26	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
STB	3.4	13.9	13	17	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
VGC	1.6	23.4	22	26	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
SHB	5.2	11.4	11	14	NGỪNG BÁN	Giảm giá trung hạn
PDR	1.3	33.2	39	42	MUA	Tín hiệu MUA cùng Thanh khoản giảm
PVD	0.7	17.0	7	20	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài

Quý khách vui lòng liên hệ với tư vấn viên để có cập nhật thêm về tín hiệu trong phiên của cổ phiếu

Phân tích kỹ thuật

MBB_Gần chạm đáy

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Giảm giá trung hạn
- Chỉ báo MACD: Giảm sâu và phân kỳ bên dưới đường tín hiệu
- Chỉ báo RSI: Giảm

Nhận định: Sau một đợt điều chỉnh ngắn hạn vào đầu tháng 2, MBB tiếp tục đà tăng giá và chạm đỉnh ở mức 37.45. Hiện tại, giá cổ phiếu MBB đang trong giai đoạn điều chỉnh của mô hình "Double Top" sau khi thất bại trong việc chinh phục mức đỉnh trên. Mặc dù trong phiên giao dịch hôm nay, MBB tăng mạnh vượt mức ½ cây nến giảm điểm trước đó, nhưng thanh khoản thấp, cho thấy sự không đồng thuận về mức tăng giá và khối lượng. Các tín hiệu kỹ thuật cho thấy giá cổ phiếu có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh trong các phiên tới.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tiếp tục theo dõi diễn biến giá cổ phiếu ở quanh ngưỡng hỗ trợ 29.02 (Fibonacci 78.6%). Nếu giá MBB rơi thủng ngưỡng 29.02, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo sẽ là 26.97 – đáy của mô hình giá, điểm mà lực cầu kỳ vọng sẽ quay lại bắt đáy.



Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1805	1031.0	1.6%	18.7%
VN30F1806	1033.2	1.1%	43.7%
VN30F1809	1053.0	0.9%	-38.6%
VN30F1812	1071.5	0.2%	26.0%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
MBB	30	4.9	2.8
VNM	185	2.2	2.3
MSN	92	2.9	2.2
STB	14	3.8	1.7
FPT	57	3.6	1.6

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
NVL	62	-7.0	-2.8
GAS	112	-6.9	-1.6
CII	32	-4.0	-0.5
SAB	213	-2.7	-1.2
VJC	187	-2.6	-2.3

Câu chuyện cuối tuần

Răng Sư tử_Nguồn: Sư tử

Trong một khu rừng nọ có một chú Thỏ rất nhát gan. Cứ nhìn thấy bóng dáng của Cáo là Thỏ vội quay đầu bỏ chạy. Có cách gì giúp mình không sợ Cáo nữa không? Suy nghĩ mãi, cuối cùng Thỏ nghĩ ra một cách rất hay, ấy là thay một bộ răng trông thật hung dữ. Nó tìm đến bác sĩ Hạc, bảo:

- Bác sĩ Hạc yêu quý, bác chuyên chữa răng cho mọi người, xin bác thay cho cháu một hàm răng mới.

Bác sĩ Hạc ngạc nhiên:

- Sao thế? Răng của cháu vẫn còn rất tốt mà.

- Tuy răng của cháu không bị hỏng, nhưng mà nó quá nhỏ. Bác lắp cho cháu một hàm răng giống như của Sư tử ấy.

- Nhưng cháu muốn có hàm răng giống như của Sư tử để làm gì vậy?

- Cháu không muốn cứ nhìn thấy Cáo là phải chạy trốn nữa. Nếu mà làm cho Cáo phải chạy khi nhìn thấy cháu thì hay biết mấy.

Bác sĩ Hạc rất thông cảm cho hoàn cảnh của Thỏ, liền thay cho nó một hàm răng giống như của Sư tử. Thỏ soi gương, sung sướng thốt lên:

- Tuyệt quá, giờ mình sẽ đi tìm Cáo!

Thỏ vào rừng, xông xáo khắp nơi tìm Cáo. Lúc sau, Cáo từ bụi cây bước ra, tiến về phía Thỏ. Trong thấy Cáo từ xa, Thỏ sợ quá co giò chạy biến. Nó chạy đến nhà bác sĩ Hạc, lắp bắp:

- Bác... bác... sĩ ơi! Xin bác thay cho cháu hàm răng khác.

- Sao thế? Hàm răng này không tốt à?

- Không, không phải ạ! Hàm răng này vẫn nhỏ quá. Bác có hàm răng nào to hơn không ạ?

- Dù có thay hàm răng to hơn thì cũng chẳng có tác dụng gì đâu, cháu sẽ vẫn sợ Cáo thôi. Thỏ con này, cháu nên thay tim ấy, bỏ trái tim Thỏ đi và thay bằng trái tim Sư tử thì mới được.

Lời bình: Về bề ngoài không thể làm thay đổi được bản chất bên trong. Bản tính của mỗi người là rất khó thay đổi.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	GTN	05/04/2018	11.60	12.10	4.3%	10.9	14.0
Trung bình					4.3%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	29.90	116.7%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	53.80	111.2%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	71.50	70.6%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	37.4	33.20	-11.1%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	36.80	0.1%	30.0	50.0
Trung bình					57.5%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	20.0	80.2%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	31.8	7.1%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	42.4	2.2%	38.3	47.0
4	VGC	06/04/2018	25.2	23.4	-7.1%	23.2	32.5
Trung bình					20.6%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	102.0	1.2%	0.6	1,451	1.5	7,166	14.2	5.5	49.0%	45.3%	
PNJ	Bán lẻ	171.0	2.4%	0.8	814	2.1	7,307	23.4	6.3	49.0%	32.6%	
BVH	Bảo hiểm	92.0	-1.1%	1.4	2,758	2.5	2,246	41.0	4.5	25.3%	10.7%	
PVI	Bảo hiểm	33.0	-2.4%	0.8	333	0.6	2,363	14.0	1.1	43.9%	10.3%	
VIC	Bất động sản	126.0	-0.8%	1.2	14,641	16.6	2,460	51.2	9.8	10.4%	16.1%	
VRE	Bất động sản	46.3	1.8%	1.1	3,878	3.2	791	58.5	3.4	32.9%	5.7%	
NVL	Bất động sản	61.5	-7.0%	0.8	2,316	2.4	2,534	24.3	4.0	11.2%	18.7%	
REE	Bất động sản	35.9	3.9%	1.0	490	0.8	4,605	7.8	1.4	49.0%	18.1%	
DXG	Bất động sản	32.9	2.5%	1.2	439	3.7	3,040	10.8	2.4	42.3%	24.6%	
SSI	Chứng khoán	36.0	3.4%	1.3	793	8.5	2,371	15.2	2.1	54.5%	14.2%	
VCI	Chứng khoán	93.0	5.0%	1.0	492	0.6	5,790	16.1	3.7	39.4%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	71.5	3.6%	1.2	408	1.2	6,048	11.8	3.3	58.1%	21.4%	
FPT	Công nghệ	57.0	3.6%	0.9	1,340	4.0	5,532	10.3	2.6	48.8%	28.0%	
FOX	Công nghệ	54.9	3.4%	0.2	547	0.0	3,453	15.9	4.1	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	111.5	-6.9%	1.5	9,401	4.8	5,149	21.7	4.9	3.5%	23.9%	
PLX	Dầu khí	61.7	6.9%	1.5	3,150	2.9	3,013	20.5	3.5	12.1%	17.1%	
PVS	Dầu khí	18.2	-3.7%	1.7	358	4.8	1,792	10.2	0.8	17.6%	7.6%	
BSR	Dầu khí	20.1	1.0%	0.1	2,745	0.9	#N/A	N/A	#N/A	N/A	56.7%	14.0%
DHG	Dược	100.0	-0.4%	0.5	576	0.8	4,344	23.0	4.8	47.0%	20.5%	
DPM	Hóa chất	19.1	0.0%	0.8	329	0.7	1,426	13.4	0.9	22.3%	8.7%	
DCM	Hóa chất	12.0	1.3%	0.5	280	0.2	1,075	11.2	1.0	4.1%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	60.0	3.1%	1.5	9,510	7.7	2,888	20.8	3.9	20.4%	19.6%	
BID	Ngân hàng	36.1	-1.1%	1.3	5,437	3.3	1,985	18.2	2.7	2.7%	15.3%	
CTG	Ngân hàng	29.3	3.7%	1.5	4,806	7.0	1,996	14.7	1.7	30.0%	12.0%	
VPB	Ngân hàng	53.5	0.8%	1.0	3,529	10.1	4,564	11.7	2.7	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	29.9	4.9%	1.1	2,391	6.5	2,301	13.0	1.8	20.0%	15.2%	
ACB	Ngân hàng	42.4	4.4%	1.0	2,026	8.5	1,953	21.7	2.9	29.9%	14.1%	
BMP	Nhựa	53.3	1.9%	1.1	192	0.8	5,511	9.7	1.8	71.2%	19.6%	
NTP	Nhựa	57.0	1.8%	0.4	224	0.1	4,922	11.6	2.4	23.1%	25.1%	
MSR	Tài nguyên	26.9	0.0%	1.4	853	0.0	286	94.1	1.7	2.1%	1.0%	
HPG	Thép	53.8	0.6%	0.9	3,595	12.0	5,565	9.7	2.5	39.8%	30.8%	
HSG	Thép	16.8	2.4%	1.0	258	1.4	3,523	4.8	1.1	26.2%	28.8%	
VNM	Tiêu dùng	185.0	2.2%	0.6	11,827	8.1	6,356	29.1	11.5	59.5%	40.5%	
SAB	Tiêu dùng	213.0	-2.7%	0.8	6,017	0.9	7,249	29.4	10.2	9.7%	38.3%	
MSN	Tiêu dùng	91.8	2.9%	1.1	4,236	3.0	3,448	26.6	6.5	32.3%	20.6%	
SBT	Tiêu dùng	18.1	3.7%	0.9	444	9.5	1,086	16.7	1.4	7.4%	7.4%	
ACV	Vận tải	89.5	-0.2%	0.7	8,584	0.2	1,883	47.5	7.1	3.5%	15.9%	
VJC	Vận tải	187.0	-2.6%	0.9	3,718	4.2	11,356	16.5	8.0	25.5%	67.1%	
HVN	Vận tải	37.6	9.0%	1.7	2,069	1.2	1,727	21.8	3.1	8.9%	14.6%	
GMD	Vận tải	26.5	1.9%	0.8	337	0.4	1,922	13.8	1.2	20.4%	8.1%	
PVT	Vận tải	20.0	1.3%	1.0	248	0.2	1,670	12.0	1.5	33.7%	12.4%	
VCS	Vật liệu xây dựng	110.0	1.1%	0.9	775	0.3	7,139	15.4	7.3	1.3%	58.5%	
VGC	Vật liệu xây dựng	23.4	1.3%	1.0	462	1.6	1,354	17.3	1.6	34.5%	11.8%	
HT1	Vật liệu xây dựng	13.2	2.7%	0.7	222	0.1	1,207	10.9	1.0	6.4%	9.4%	
CTD	Xây dựng	135.0	1.4%	0.3	466	0.8	20,255	6.7	1.4	42.0%	23.2%	
VCG	Xây dựng	18.3	-1.1%	1.7	356	1.7	2,886	6.3	1.2	9.4%	21.5%	
CII	Xây dựng	31.5	-4.0%	0.6	342	0.7	6,032	5.2	1.6	66.8%	35.9%	
POW	Điện	13.6	0.0%	0.6	1,403	0.7	494	27.6	1.2	65.5%	4.5%	
NT2	Điện	31.5	-0.6%	0.6	399	0.3	2,646	11.9	1.8	22.2%	16.1%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VCB	60.00	3.09	2.35	2.94MLN
VNM	185.00	2.21	2.11	997890.00
PLX	61.70	6.93	1.88	1.11MLN
CTG	29.30	3.72	1.42	5.54MLN
MSN	91.80	2.91	1.09	747000.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GAS	111.50	-6.93	-5.77	953420.00
NVL	61.50	-6.96	-1.43	889660.00
SAB	213.00	-2.74	-1.40	89760.00
VIC	126.00	-0.79	-0.96	3.02MLN
VJC	187.00	-2.60	-0.82	513380.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
FRT	160.50	7.00	0.15	2.52MLN
GIL	42.80	7.00	0.01	34710.00
VHG	1.07	7.00	0.00	289270.00
TCH	26.80	6.99	0.23	1.39MLN
ROS	86.00	6.97	0.96	857740.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GSP	13.50	-9.09	-0.02	7530
TIX	33.40	-6.96	-0.02	20
NVL	61.50	-6.96	-1.43	889660
GAS	111.50	-6.93	-5.77	953420
HOT	33.75	-6.90	-0.01	1560

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	42.40	4.43	1.51	4.92MLN
SHB	11.40	5.56	0.67	12.01MLN
SHS	19.50	6.56	0.11	1.13MLN
NDN	17.20	6.17	0.04	149220
VGC	23.40	1.30	0.04	1.60MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PVS	18.20	-3.70	-0.17	6.56MLN
OCH	4.40	-8.33	-0.04	6300
PVI	33.00	-2.37	-0.03	438560
VHL	47.00	-5.62	-0.03	1915
VCG	18.30	-1.08	-0.02	2.17MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

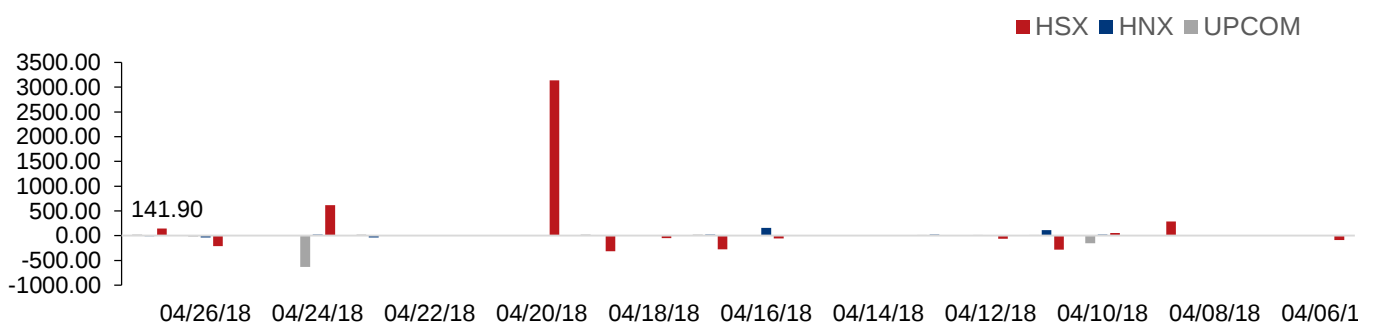
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KHL	0.40	33.33	0.00	39400
DNM	17.60	10.00	0.01	100
PEN	7.70	10.00	0.00	100
SDE	1.10	10.00	0.00	100
TPP	11.00	10.00	0.00	1400

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KHB	0.60	-14.29	0.00	62500
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100
DID	4.60	-9.80	0.00	10100
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100
KMT	5.80	-9.38	0.00	500

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	13.4	293	45.6	1.1	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	31.5	2,646	11.9	1.8	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	15.1	920	16.4	1.3	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	34.2	206	165.6	2.3	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	42.4	1,953	21.7	2.9	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	34.8	5,102	6.8	1.2	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	22.5	824	27.3	1.9	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	20.0	1,670	12.0	1.5	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	53.8	5,565	9.7	2.5	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	32.9	3,040	10.8	2.4	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	13.1	2,973	4.4	0.9	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	38.0	5,535	6.9	2.1	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	57.0	5,532	10.3	2.6	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	60.0	2,888	20.8	3.9	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	18.2	1,792	10.2	0.8	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	29.9	2,301	13.0	1.8	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	135.0	20,255	6.7	1.4	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	5.3	164	32.4	0.4	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	127.0	18,697	6.8	2.2	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	171.0	7,307	23.4	6.3	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

